

**BÀI: CÂY XƯƠNG RỒNG**  
**CÂU GHÉP. CÁCH NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ: CÔNG DÂN**

**I. Đọc hiểu**

**Cây xương rồng**

Ngày xưa, người ta sinh ra, lớn lên và cứ thế trẻ mãi. Khi đã sống trọn vẹn cả một cuộc đời thì lặng lẽ chết đi. Tất cả các cô gái đều biến thành loài hoa còn tất cả những chàng trai đều biến thành đại thụ. Vào lúc câu chuyện này xảy ra, trên trái đất đã đầy cây cối, hoa cỏ song chưa hề có loài cây xương rồng.

Thuở ấy, ở một làng xa lắm có một cô gái mồ côi cả cha lẫn mẹ, xinh đẹp nét na nhưng bị câm từ khi mới lọt lòng. Cô sống cô đơn một mình. Về sau một anh thợ mộc cưới cô về làm vợ nhưng anh cũng chỉ ở với cô được vài năm thì mất, để lại cho cô một đứa con trai.

Người mẹ rất mực yêu con nhưng vì được nuông chiều, cậu con trai lớn lên đã trở thành một kẻ hư đốn. Cậu suốt ngày bỏ nhà đi theo những đám cờ bạc và cũng rượu chè bê tha như những kẻ bất trị. Bà mẹ câm vừa hầu hạ vừa tưới lên mặt con những giọt nước mắt mặn chát của mình.

Một ngày kia, không còn gượng nổi trước số phận nghiệt ngã, bà mẹ hóa thành một loài cây không lá, toàn thân đầy gai cằn cỗi. Đó chính là cây xương rồng.

Lúc đó người con mới tỉnh ngộ. Hối hận và xấu hổ, cậu bỏ đi lang thang rồi chết ở dọc đường. Cậu không hóa thành cây mà biến thành những hạt cát bay đi vô định. Ở một nơi nào đó, gió gom những hạt cát làm thành sa mạc. Chỉ có loài cây xương rồng là có thể mọc lên từ sỏi cát nóng bỏng và hoang vu ấy.

Ngày nay, người ta bảo rằng sa mạc sinh ra loài cây xương rồng. Thực ra không phải thế, chính xương rồng mới là mẹ sinh ra cát bỏng. Lòng người mẹ thương đứa con lỗi lầm đã mọc lên trên cát làm cho sa mạc đỡ phần quạnh hiu.

(Theo Văn 4 – Sách thực nghiệm CNGD)

**Câu 1. Ngày xưa cuộc đời của con người có điều gì đặc biệt?**

- a- Con người sinh ra, lớn lên và trẻ mãi, khi chết đều biến thành cây
- b- Con người trẻ mãi, khi chết đi đều biến thành các loài hoa

- c- Con người sinh ra, lớn lên, sống mãi không bao giờ chết
- d- Con người sinh ra cứ trẻ mãi, khi chết biến thành cây đại thụ

**Câu 2. Hình ảnh người mẹ có đứa con hư khi chết biến thành cây xương rồng muốn nói lên điều gì?**

- a- Sự vươn lên mạnh mẽ của người mẹ có đứa con trở nên hư đốn
- b- Sự cần cỗi, khô héo, nổi khổ đau của người mẹ khi có con hư
- c- Người mẹ bị trừng phạt vì đã chiều con, khiến nó trở nên hư hỏng
- d- Người mẹ muốn trừng phạt đứa con hư hỏng, không nghe lời mẹ

**Câu 3. Khi chết, người con biến thành gì?**

- a- Người con biến thành ngọn gió lang thang
- b- Người con cũng biến thành cây xương rồng
- c- Người con biến thành cát, làn thành sa mạc
- d- Người con biến ngay thành một cây đại thụ

**Câu 4. Việc chỉ có loài cây xương rồng mới có thể mọc lên từ cát bỏng muốn nói lên điều gì?**

- a- Sa mạc là nơi vô cùng cần cỗi, các loài cây khác không thể mọc lên được
- b- Lòng mẹ thương con làm cây xương rồng mọc lên khiến đứa con sa mạc bớt quạnh hiu
- c- Người mẹ có đứa con hư đến lúc chết vẫn chỉ có thể được ở nơi khô cằn
- d- Xương rồng và sa mạc như hai mẹ con sống chết lúc nào cũng ở bên nhau

## **II. Ngữ pháp**

### **I.1 Câu ghép:**

**1. Đánh số thứ tự các câu trong đoạn văn. Xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu trong đoạn văn dưới đây:**

Mỗi lần dời nhà đi, bao giờ con khỉ cũng nhảy phóc lên ngồi trên lưng con chó to. Hễ con chó đi chậm, con khỉ cưỡi hai tai con chó giật giật. Con chó chạy sai thì con khỉ gò lưng như người phi ngựa. Chó chạy thông thả, khi buông thõng hai tay, ngồi ngúc nga ngúc ngắc.

Đoàn Giỏi

| Câu | Chủ ngữ | Vị ngữ |
|-----|---------|--------|
|     |         |        |
|     |         |        |
|     |         |        |
|     |         |        |

## 2. Xếp các câu trên vào nhóm thích hợp:

- a) Câu đơn (câu do một cụm chủ - vị ngữ tạo thành).
- b) Câu ghép (câu do nhiều cụm chủ ngữ - vị ngữ bình đẳng với nhau tạo thành).

## 3. Có thể tách mỗi cụm chủ ngữ - vị ngữ trong các câu ghép nói trên thành một câu đơn được không? Vì sao?

## 4. Tìm câu ghép trong đoạn văn dưới đây. Xác định các vế câu trong từng câu ghép.

*Biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. Trời xanh thẳm, biển cũng thẳm xanh, như dâng cao lên, chắt nịch. Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển xám xịt, nặng nề. Trời ầm ầm dông gió, biển đục ngầu, giận dữ... Biển*

*nhiều khi rất đẹp, ai cũng thấy như thế. Nhưng vẻ đẹp của biển, vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc ấy phần lớn là do mây, trời và ánh sáng tạo nên.*

Theo Vũ Tú Nam

| Câu | Chủ ngữ | Vị ngữ |
|-----|---------|--------|
|     |         |        |
|     |         |        |
|     |         |        |
|     |         |        |
|     |         |        |

**5. Thêm một vế câu vào chỗ trống để tạo thành câu ghép?**

- a) Mùa xuân đã về,
- b) Mặt trời mọc,
- c) Trong truyện cổ tích Cây khế, người em chăm chỉ, hiền lành, còn
- d) Vì trời mưa to

**II. Nối các vế câu ghép**

II.1.

**1. Tìm các vế câu trong mỗi câu ghép dưới đây. Ranh giới giữa các vế câu được đánh dấu bằng những từ hoặc những dấu câu nào?**



a) Súng kíp của ta mới bắn một phát thì súng của họ đã bắn được năm, sáu mươi phát. Quan ta lạy súng thần công bốn lạy rồi mới bắn, trong khi ấy đại bác của họ đã bắn được hai mươi viên.

Theo HÀ VĂN CẦU - VŨ ĐÌNH PHÒNG

b) Cảnh tượng xung quanh tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học.

THANH TỊNH

c) Kia là những mái nhà đứng sau lũy tre; đây là mái đình cong cong; kia nữa là sân phơi.

ĐỖ CHU

**2. Trong những câu dưới đây, câu nào là câu ghép? Các vế câu ghép được nối với nhau bằng cách nào?**

a) Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa tới nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

b) Anh bắt lấy thoi thép hồng như bắt lấy một con cá sống. Dưới những nhát búa hăm hở của anh, con cá lửa ấy vùng vẫy, quẩn quại, giãy lên đành đạch. Nó nghiêng răng ken két, nó cưỡng lại anh, nó không chịu khuất phục.

Theo NGUYỄN NGỌC

c) Tôi ngắt một chiếc lá sồi đỏ thắm thả xuống dòng nước. Một chú nhái bén tí xiu như đã phục sẵn từ bao giờ nhảy phóc lên ngồi chiếm chệ trên đó. Chiếc lá thoáng tròn trành, chú nhái bén loay hoay cố giữ thăng bằng rồi chiếc thuyền đỏ thắm lặng lẽ xuôi dòng.

TRẦN HOÀI DƯƠNG

| Câu | Câu ghép | Cách nối hai vế câu ghép |
|-----|----------|--------------------------|
| a   |          |                          |
| b   |          |                          |
| c   |          |                          |

## II.2

### 1. Tìm câu ghép trong đoạn trích sau. Xác định các vế câu trong từng câu ghép.

**Cách nối các vế câu trong những câu ghép nói trên có gì khác nhau?**

*Trong hiệu cắt tóc, anh công nhân l-và-nốp đang chờ tới lượt mình thì cửa phòng lại mở, một người nữa tiến vào... Một lát sau, l-và-nốp đứng dậy nói: "Đồng chí Lê-nin, giờ đã đến lượt tôi. Tuy đồng chí không muốn làm mất trật tự, nhưng tôi có quyền nhường chỗ và đổi chỗ cho đồng chí. Đó là quyền của tôi."*

*Mọi người đều cho là l-và-nốp nói rất đúng. Lê-nin không tiện từ chối, đồng chí cảm ơn l-và-nốp và ngồi vào ghế cắt tóc.*

Theo HỒ LĂNG

**2. Trong hai câu ghép ở cuối đoạn văn dưới đây, tác giả đã lược bớt quan hệ từ. Hãy khôi phục lại những từ bị lược và giải thích vì sao tác giả lược các từ đó.**

*Thái hậu ngạc nhiên nói:*

*- Vũ Tán Đường hết lòng vì ông, sao không tiến cử?*

*Tô Hiến Thành tâu:*

*- (...) Thái hậu hỏi người hầu hạ giỏi thì thần xin cử Vũ Tán Đường. Còn Thái hậu hỏi người tài ba giúp nước (...) thần xin cử Trần Trung Tá.*

Theo Quỳnh Cư - Đỗ Đức Hùng

**3. Em hãy viết một đoạn văn ngắn tả người bạn của mình. Trong đó có sử dụng ít nhất một câu ghép.**

### **III. Mở rộng vốn từ**

**1. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ "công dân"?**

- A. Người làm việc trong cơ quan nhà nước.
- B. Người dân của một nước, có quyền lợi và nghĩa vụ đối với đất nước.
- C. Người lao động chân tay làm công ăn lương.

**2. Xếp những từ chứa tiếng "công" cho dưới đây vào nhóm thích hợp:** công dân, công nhân, công bằng, công cộng, công lí, công nghiệp, công chúng, công minh, công tâm.

a) Công có nghĩa là "của nhà nước của chung":

b) Công có nghĩa là không thiên vị:

c) Công có nghĩa là "thọ", "khéo tay":

**3. Tìm trong các từ dưới đây những từ đồng nghĩa với "công dân": đồng bào, nhân dân, dân chúng, dân tộc, dân, nông dân, công chúng.**

**4. Có thể thay từ "công dân" trong câu nói dưới đây bằng các từ đồng nghĩa với nó được không? Vì sao?**

*Làm thân nô lệ mà muốn xóa bỏ kiếp nô lệ thì sẽ thành công dân, còn yên phận nô lệ thì mãi mãi là đày tớ cho người ta...*

**Gợi ý:** Khi thay từ đồng nghĩa có làm thay đổi ý nghĩa và sắc thái biểu cảm trong câu hay không?